

Số: 434 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 01 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026;
phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 - 2031**

PHẦN I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; theo đó, từ ngày 01/7/2025, thành phố Hải Phòng mới được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương. Sau khi sắp xếp, thành phố Hải Phòng có diện tích tự nhiên là 3.194,72 km², quy mô dân số là 4.664.124 người.

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương (trước sắp xếp) đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, chủ động nắm bắt thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố Hải Phòng và Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh Hải Dương với nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Để đạt được những thành tựu đó, thành phố Hải Phòng có nhiều thuận lợi và cũng gặp không ít những khó khăn, cụ thể như sau:

1. Thuận lợi

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, trước thời điểm hợp nhất, thành phố Hải Phòng tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng hai con số trong 10 năm liên tiếp, cơ bản đạt các chỉ tiêu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, khẳng định vai trò trung tâm công nghiệp, cảng biển, logistics hàng đầu phía Bắc. Tỉnh Hải Dương duy trì ở mức tăng trưởng cao, vượt mục tiêu đề ra, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Sau hợp nhất, thành phố Hải Phòng có quy mô kinh tế lớn thứ 3 cả nước; từng bước hình thành các trục liên kết vùng, phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị và dịch vụ, khai mở nhiều động lực tăng trưởng chiến lược, tạo nền tảng quan trọng để Thành phố bứt phá mạnh mẽ trong giai đoạn tới.

2. Khó khăn

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026 trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ, đặc biệt là đại dịch Covid-19, cơn bão Yagi, xung đột thương mại toàn cầu, tác động sâu rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 cũng đã ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đến đời sống nhân dân cũng như ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hai tỉnh, thành phố.

Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, với sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị; cùng niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân; bằng sự quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp và thành phố Hải Phòng mới sau sắp xếp đã đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện, nhiều điểm sáng nổi bật, tạo nền tảng vững chắc để tự tin đưa thành phố Hải Phòng bước vào giai đoạn phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương và Ủy ban nhân dân các cấp đã quán triệt, chỉ đạo, triển khai nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quy định của các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp; với các hình thức phù hợp, hiệu quả như tổ chức Hội nghị quán triệt, thông qua các hình thức thông tin, tuyên truyền đa dạng, phong phú, ban hành các văn bản chỉ đạo.... Các Nghị quyết Trung ương được tuyên truyền, quán triệt kịp thời, rộng rãi; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện sáng tạo, sát thực tiễn thành phố, rõ các nhiệm vụ tập trung làm ngay và các nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình, rõ trách nhiệm thực hiện gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương ban hành đều đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng được yêu cầu quản lý của địa phương. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật được ban hành với các cơ chế, chính sách đột phá, tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Thực hiện tốt công tác thể chế đã giúp thành phố xây dựng những cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố, tạo bước đột phá mới trong các lĩnh vực: Tạo môi trường thông thoáng cho nhà đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Hạ tầng giao thông, đô thị, thương mại, dịch vụ được đầu tư mạnh mẽ;

Xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nghề nông nghiệp đạt được kết quả nổi bật; Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an sinh, phúc lợi xã hội tiếp tục được quan tâm, góp phần nâng cao chất lượng đời sống nhân dân; Quy mô, chất lượng giáo dục đào tạo được đảm bảo, đạt kết quả tốt trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 184.071 văn bản và tổ chức 6.202 cuộc họp để chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố và các cấp chính quyền địa phương¹ (bao gồm số liệu của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp).

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 164 văn bản quy phạm pháp luật (gồm: 20 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, 135 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, 09 Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố) và tổ chức 389 cuộc họp Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo, điều hành hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo vận hành ổn định, thông suốt; mục tiêu phục vụ người dân và tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

III. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên Ủy ban nhân dân các cấp

- Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên Ủy ban nhân dân các cấp đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo Phụ lục số 01, 02 kèm theo.

- Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên Ủy ban nhân dân các cấp cuối nhiệm kỳ 2021 - 2026 (tính đến thời điểm tháng 11/2025):

+ Ngày 16/6/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo đó quy định “Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành hai cấp, gồm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do luật định” và “Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước từ ngày 01 tháng 7 năm 2025”.

+ Đối với Ủy ban nhân dân thành phố: Ngay trong ngày 01/7/2025 (ngày chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp), Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã tổ chức kỳ họp thứ nhất. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026

¹ 184.071 văn bản gồm: 6406 Thông báo, 96235 công văn, 4996 Báo cáo, 2613 Tờ trình, 158 Chỉ thị, 42425 quyết định, 36 công điện và 31184 văn bản khác.

6.591 cuộc họp UBND cấp tỉnh, trong đó: năm 2021 là 1040 cuộc, năm 2022 là 1363 cuộc, năm 2023 là 1450 cuộc, năm 2024 là 1578 cuộc và năm 2025 là 1160 cuộc.

là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an. Tính đến thời điểm ngày 01/11/2025, tổng số thành viên Ủy ban nhân dân thành phố là 21 thành viên, gồm: 1 Chủ tịch, 6 Phó Chủ tịch, 14 Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã: Ngay trong ngày 01/7/2025, 113/114 xã, phường, đặc khu đã tổ chức kỳ họp thứ nhất; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã đã ban hành Nghị quyết Chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân cùng cấp bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, ủy viên phụ trách quân sự, ủy viên phụ trách công an; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân đặc khu Bạch Long Vĩ nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định. Tính đến thời điểm ngày 01/11/2025, tổng số thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã là 881 thành viên gồm: 113 Chủ tịch, 224 Phó Chủ tịch, 555 Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp và các chức danh chuyên môn cấp xã

2.1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Đầu nhiệm kỳ:

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, thành phố Hải Dương tiếp tục triển khai tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn trực thuộc theo đúng quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Giai đoạn từ năm 2021 đến tháng 10/2024

- Tính đến 10/2024, 02 địa phương (thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương) có 38 sở, ngành và tương đương gồm: gồm 17 cặp sở, ngành (Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Y tế; Nội vụ; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Giao thông vận tải; Xây dựng; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa và Thể thao; Thanh tra; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố). Riêng thành phố Hải Phòng có thêm 02 sở: Sở Ngoại vụ, Sở Du lịch và 01 Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, tỉnh Hải Dương có thêm Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- Sau sắp xếp số lượng phòng chuyên môn thuộc Sở, ngành, Chi cục và tương đương thuộc sở của 02 địa phương: giảm 33 phòng, chi cục và tương đương (giảm từ 330 phòng, chi cục và tương đương xuống còn 297 phòng chi cục và tương đương). Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm: 13 phòng, chi cục và tương đương (giảm từ 176 phòng, chi cục và tương đương xuống còn 163 phòng, chi cục và tương đương); tỉnh Hải Dương giảm 20 phòng, chi cục và tương đương

(giảm từ 154 phòng, chi cục và tương đương xuống còn 134 phòng, chi cục và tương đương).

- Sau sắp xếp số lượng đơn vị sự nghiệp công lập: giảm 114 đơn vị (giảm từ 1.838 đơn vị xuống còn 1.724 đơn vị). Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 97 đơn vị (từ 906 đơn vị xuống còn 809 đơn vị), tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 17 đơn vị (từ 932 đơn vị xuống còn 915 đơn vị)

- Sau sắp xếp số lượng cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là giảm 03 tổ chức (giảm từ 317 tổ chức xuống còn 314 tổ chức). Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 02 tổ chức (giảm từ 173 tổ chức xuống còn 171 tổ chức), tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 01 tổ chức (giảm từ 144 tổ chức xuống còn 143 tổ chức).

c) Giai đoạn từ 11/2024 đến tháng 6/2025

- Đối với cấp tỉnh: Giảm 11 sở² (giảm từ 38 sở, ban, ngành xuống còn 27 sở, ban ngành) tương đương 28,9%. Trong đó thành Phố Hải Phòng (cũ) giảm 06 sở (giảm từ 20 sở, ban, ngành xuống còn 14 sở, ban, ngành); tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 05 sở (giảm từ 18 sở, ban, ngành xuống còn 13 sở, ban, ngành); Giảm 79 tổ chức thuộc sở, ngành (giảm từ 293 tổ chức xuống còn 214 tổ chức) tương đương tỷ lệ giảm 26,9%. Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 50 tổ chức (giảm từ 163 tổ chức xuống còn 113 tổ chức); tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 29 tổ chức (từ 134 tổ chức xuống còn 105 tổ chức); Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: giảm 04 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 03 đơn vị, tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 01 đơn vị); giảm 49 đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành, chi cục (trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 43 đơn vị, tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 06 đơn vị).

- Đối với cấp huyện: Giảm 51 phòng chuyên môn 3 thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (giảm từ 314 phòng xuống còn 263 phòng) tương đương tỷ lệ giảm 16,2%. Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 27 phòng (giảm từ 171 phòng xuống còn 144 phòng); tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 24 phòng (giảm từ 143 phòng xuống còn 119 phòng); Giảm 59 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp huyện (trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 58 đơn vị, tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 01 đơn vị).

d) Từ ngày 01/7/2025 đến nay

² (1) Hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ; (2) Hợp nhất Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính; (3) Hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải thành Sở Xây dựng; (4) Hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông thành Sở Khoa học và Công nghệ; (5) Hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường; (6) Hợp nhất Sở Du lịch và Sở Văn hóa và Thể thao.

³ (1) Hợp nhất Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Nội vụ; (2) Thành lập Phòng Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tài nguyên và Môi trường và chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại huyện) và chức năng, nhiệm vụ về nông nghiệp và phát triển nông thôn từ Phòng Kinh tế (tại thị xã, thành phố, quận) hiện nay trên địa bàn các quận, huyện, thị xã, thành phố.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc ngay khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp⁴; đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố có 14 sở và tương đương; 24 đơn vị sự nghiệp công lập. Các sở, ngành đã thực hiện sắp xếp 214 phòng thành 117 phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc sở, ngành, giảm 97 phòng, đạt tỷ lệ 45,3%; 227 đơn vị sự nghiệp thành 197 đơn vị, giảm 30 đơn vị, đạt tỷ lệ 13,2%. 100% các cơ quan, đơn vị đã được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện chủ trương, định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối tổ chức bên trong thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực; báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy cho ý kiến theo thẩm quyền. Ủy ban nhân dân thành phố đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; theo đó, dự kiến giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đạt tỷ lệ 58,3% (từ 24 đơn vị còn 10 đơn vị); giảm 19 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ngành, đơn vị, đạt tỷ lệ 9,7% (từ 197 đơn vị còn 178 đơn vị); giảm 17/30 doanh nghiệp nhà nước (đạt tỷ lệ 57%).

2.2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 3/2025

Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương được bố trí như sau:

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc theo đúng quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; theo đó:

- 25/27 Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương (trừ huyện Cát Hải và huyện Bạch Long Vĩ⁵) tổ chức thống nhất 12 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cụ thể:

+ 10 phòng được tổ chức thống nhất tại Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, thành phố gồm: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa và Thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Thanh tra; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

⁴ Đã thực hiện sắp xếp 27 cơ quan, tổ chức hành chính thành 13 cơ quan chuyên môn và 01 tổ chức hành chính (Ban Quản lý Khu kinh tế). Hợp nhất 02 Trung tâm Phát triển quỹ đất; tiếp nhận 13 Ban Quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thành Ban Quản lý dự án khu vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (khi kết thúc hoạt động của cấp huyện).

⁵ Huyện Cát Hải tổ chức 10 phòng chuyên môn và huyện Bạch Long Vĩ tổ chức 05 phòng chuyên môn.

+ 02 phòng được tổ chức theo loại hình đơn vị hành chính: (1) tại Ủy ban nhân dân huyện có: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế và hạ tầng; (2) tại Ủy ban nhân dân quận, thị xã, thành phố có: Phòng Quản lý đô thị; Phòng Kinh tế.

b) Giai đoạn từ 11/2024 đến tháng 6/2025

Thực hiện chủ trương, định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW⁶, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, theo đó:

- 25/27 Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương tổ chức thống nhất 10 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Huyện Cát Hải tổ chức 10 phòng chuyên môn trực thuộc;

- Huyện Bạch Long Vĩ tổ chức 5 phòng chuyên môn trực thuộc.

c) Từ ngày 01/7/2025 đến nay:

Thực hiện Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định “Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước từ ngày 01 tháng 7 năm 2025”. Theo đó, từ ngày 01/7/2025, trên địa bàn toàn quốc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện; thành phố Hải Phòng và cả nước chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, gồm cấp tỉnh và cấp xã.

2.3. Các chức danh cán bộ, công chức cấp xã

a) Từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 7/2023

- Đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026, thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); theo đó, không tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã mà chỉ bố trí các chức danh cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định về công chức xã, phường, thị trấn và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên

⁶ Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; theo đó, quy định gồm có 11 chức danh cán bộ cấp xã, 07 chức danh công chức cấp xã.

Thực hiện các quy định nêu trên, năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp đã ban hành các Quyết định quy định về số lượng cán bộ, công chức cấp xã, cụ thể như sau:

+ Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 về số lượng và bố trí các chức vụ, chức danh cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hải Phòng; theo đó, cấp xã loại I không quá 23 người; cấp xã loại II không quá 21 người; cấp xã loại III không quá 19 người.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 về giao số lượng bố trí cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương; theo đó, cấp xã loại I không quá 22 người; cấp xã loại II không quá 20 người; cấp xã loại III không quá 18 người.

Từ năm 2021, hai tỉnh thành phố tiếp tục thực hiện các Quyết định nêu trên với tổng số cán bộ, công chức cấp xã được bố trí là 8.726 người.

b) Từ tháng 8/2023 đến tháng 6/2025

Ngày 10/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2023), theo đó, quy định cán bộ cấp xã gồm 11 chức danh, công chức cấp xã gồm 06 chức danh. Hằng năm, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương trước sắp xếp ban hành các Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã; theo đó, giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo loại đơn vị hành chính cấp xã và theo quy mô dân số, diện tích tự nhiên để tính số lượng công chức tăng thêm, cụ thể như sau:

- Năm 2023: Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng; Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2024.

- Năm 2024: Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng; Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Nghị quyết số 109/NQ-HĐND

ngày 11/12/2024 giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2025.

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao là 8.739 người; số có mặt tính đến hết tháng 6/2025 là 7.823 người (ít hơn số đầu nhiệm kỳ 732 người).

2.4. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Căn cứ quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng được tổ chức thành 03 phòng chuyên môn: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) và Phòng Văn hóa - Xã hội.

Đồng thời, thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia; theo đó, 114/114 xã, phường, đặc khu đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã là tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đến nay, các phòng chuyên môn cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đã đi vào hoạt động nền nếp, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao theo quy định.

Ngày 25/7/2025, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-HĐND về việc tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025 sau hợp nhất; theo đó, biên chế công chức các xã, phường, đặc khu được tạm giao năm 2025 là 6.051 biên chế (trong đó có 342 biên chế Ban Chỉ huy quân sự cấp xã). Số cán bộ, công chức cấp xã có mặt tính đến thời điểm 01/11/2025 là 5.397 biên chế.

IV. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp được đổi mới theo hướng quyết liệt, cụ thể, rõ trách nhiệm gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ. Từ nhiệm kỳ trước, Ủy ban nhân dân thành phố đã thành lập Phòng Kiểm tra giám sát và thi đua khen thưởng (đến nhiệm kỳ 2021-2026 sắp xếp thành Phòng Nội vụ và Kiểm tra giám sát) thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để thường xuyên theo dõi, đôn đốc, nhắc việc Ủy ban nhân dân thành

phổ, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố giao cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng Chương trình công tác năm với những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo và các công việc cụ thể nhằm phấn đấu hoàn thành toàn diện, cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm. Các phiên họp giao ban, thường kỳ, hàng tháng của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân cấp huyện được đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng: họp giao ban trực tuyến để tiết kiệm kinh phí, thời gian, mở rộng thông tin trực tiếp của các phiên họp, đồng thời góp phần xử lý nhanh, có hiệu quả các kiến nghị của các địa phương; việc trình bày báo cáo tổng hợp được rút gọn, tiết kiệm thời gian thông qua trình chiếu, ưu tiên dành nhiều thời lượng phát biểu cho địa phương sau đó là trao đổi, giải trình trực tiếp của các sở, ban, ngành. Định kỳ hàng tuần, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương họp giao ban để nghe báo cáo, cùng thảo luận thống nhất giải quyết các công việc trọng tâm, khó khăn, vướng mắc, trong trường hợp cần thiết các sở, ban, ngành địa phương cùng tham gia dự họp. Sau cuộc họp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương kịp thời có văn bản thông báo ý kiến Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương để các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đổi mới phương thức hội họp, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã cũng đổi mới thực hiện tại từng cấp.

Phương thức, lề lối làm việc từ Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã từng bước được đổi mới thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành đảm bảo nhanh hơn, chính xác hơn và kịp thời hơn; đổi mới hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành theo đó chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn của địa phương, đơn vị; giảm hội họp không cần thiết; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc, các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu cho người dân, tổ chức. Tạo điều kiện cho công dân, tổ chức, cá nhân theo dõi, nắm bắt tình hình, kết quả giải quyết công việc theo quy định, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tham nhũng vặt trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện chủ trương của Trung ương về việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với tinh thần lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất và quyết liệt, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ và sâu rộng các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch công tác của Trung ương, Thành ủy có nội dung liên quan trực tiếp đến việc triển khai và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố. Đồng thời, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, đảm bảo chính quyền địa phương 02 cấp vận hành ổn định, thông suốt; góp phần nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Sau thời gian triển khai, bộ máy chính quyền thành phố và 114 xã, phường, đặc khu đã vận hành ổn định, đi vào nền nếp và phát huy hiệu quả; dần đáp ứng được mục tiêu phục vụ người dân và tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, tạo thuận lợi trong thực hiện các thủ tục hành chính và tiếp cận dịch vụ công, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp, cùng với Ủy ban nhân dân các cấp đã có các cơ chế khuyến khích, đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư vào các lĩnh vực phát triển du lịch, kết cấu hạ tầng, ...; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỷ trọng nhóm ngành du lịch, dịch vụ, xây dựng, công nghiệp, giảm tỷ trọng nông nghiệp; tập trung thực hiện hiệu quả đề án “Phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030”; tăng cường các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp. Qua đó đã thu hút nhiều tập đoàn lớn đầu tư vào thành phố như: Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn SunGroup, FLC, BRG, Him Lam, ... và đã đạt được một số kết quả nổi bật trên các lĩnh vực như sau:

2.1. Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2021 thành phố Hải Phòng đạt 12,86%, tỉnh Hải Dương cũ đạt 8,54%; giai đoạn 2022-2024 tăng trưởng kinh tế thành phố Hải Phòng đạt 10,52%/năm, tỉnh Hải Dương cũ đạt 8,94%/năm; dự kiến năm 2025 tăng 12,35%, được đánh giá là một cực tăng trưởng quan trọng của cả miền Bắc.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng tăng trưởng liên tục 4 năm liên tiếp vượt mốc 100.000 tỷ đồng, giai đoạn 2021 - 2025 đạt 543.600,86 tỷ đồng, bình quân tăng 7,06%/năm; thu nội địa tăng 9,27%/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025 đạt 125.994 tỷ đồng, bình quân tăng 13,3%/năm; thu nội địa tăng 13,9%/năm.

- Tổng chi ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Hải Phòng ước đạt 175.254,62 tỷ đồng, gấp 1,65 lần; chi đầu tư phát triển ước đạt 91.981 tỷ đồng, gấp 1,83 lần; chi thường xuyên ước đạt 78.067,68 tỷ đồng, gấp 1,5 lần giai đoạn 2016 - 2020. Trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 là 99.249 tỷ đồng, tăng 31% so với kế hoạch, bình quân 19.850 tỷ đồng/năm.

- Kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 201,69 tỷ USD. Triển khai các Kế hoạch: Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hóa trên địa bàn thành phố thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến 2030; Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030”. Thành phố đã tổ chức các đoàn nghiên cứu, tiếp đón làm việc với các quốc gia để tìm kiếm cơ hội xuất khẩu, khảo sát thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Kim ngạch nhập khẩu giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hải Phòng ước đạt 128,9 tỷ USD, tăng trưởng bình quân 12,52%/năm, của tỉnh Hải Dương cũ ước đạt 41,47 tỷ USD, tăng bình quân 9,6%/năm. Thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, chuỗi cung ứng hàng hóa của thành phố ngày càng đa dạng hóa, bền vững hơn, khai thác được các thị trường mới, tiềm năng và đặc biệt tận dụng hiệu quả các FTA thế hệ mới. Tích cực phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương để lập Đề án xây dựng Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các FTA. Thành phố Hải Phòng là một trong số 05 địa phương được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì có thành tích trong việc đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) năm 2024.

- Phát triển mạnh các hoạt động thương mại: Tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của thành phố Hải Phòng đạt mức tốt so với cả nước, bình quân giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến đạt 11,93%/năm, gấp khoảng 1,2 lần mục tiêu tăng trưởng bình quân của cả nước đề ra. Trong đó, ngành bán lẻ hàng hóa giữ tỷ trọng lớn nhất với 83%; các ngành dịch vụ chiếm 17% trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của thành phố. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng của tỉnh Hải Dương cũ tăng bình quân 12,06%/năm vượt mục tiêu đề ra (tăng 10%/năm). Hệ thống các trung tâm thương mại hiện đại phát triển, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của ngành thương mại thành phố. Công tác xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường quốc tế gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, tham gia sâu, rộng hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu; khai thác hiệu quả các thị trường mới. Phối hợp cùng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thành công nhiều sự kiện xúc tiến thương mại quan trọng. Chỉ số thương mại điện tử của thành phố Hải Phòng nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước. Triển khai các hoạt động, chương trình phát triển thương mại điện tử, đẩy mạnh xúc tiến thương mại thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý thu ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác tối đa nguồn thu còn dư địa và có giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu hiệu quả, bền vững; triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên. Điều hành ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm cân đối, cơ cấu chi chuyển dịch tích cực, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển.

- Tập trung phát triển kinh tế nhiều thành phần, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, nguồn lực xã hội cho phát triển. Giai đoạn 2021 - 2025, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn Hải Phòng đạt 20,2 tỷ USD, gấp 1,89 lần giai đoạn trước. Trung bình mỗi năm có 3.384 doanh nghiệp thành lập mới, kinh tế tư nhân chiếm 86,3% vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn. Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn Hải Dương đạt 3,85 tỷ USD; số doanh nghiệp mới thành lập tăng bình quân 6,5%/năm; kinh tế tư nhân chiếm 85,1% vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn.

2.2. Phát triển văn hóa, xã hội

- Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển toàn diện: Chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn của hai địa phương duy trì ổn định ở nhóm dẫn đầu cả nước, tỷ lệ phổ cập giáo dục và xóa mù chữ đạt mức cao. Cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được duy trì. Hai địa phương khẳng định vị trí nhóm đầu về thành tích thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế. Hải Phòng là một trong những địa phương đầu tiên thực hiện miễn học phí cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông. Giáo dục nghề nghiệp tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn như logistics, công nghiệp chế biến - chế tạo, công nghệ cao. Giáo dục đại học được nâng cấp về quy mô, chất lượng và ngành nghề đào tạo. Các chính sách an sinh giáo dục, nhất là hỗ trợ giáo viên mầm non khu công nghiệp và học sinh hoàn cảnh khó khăn được triển khai đồng bộ, phát huy hiệu quả thực tiễn.

- Phát triển văn hóa, thể dục, thể thao được chú trọng, đạt kết quả tích cực: Chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, quan tâm, dành nguồn lực công trợ kinh phí trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa; phát huy giá trị các hoạt động văn hoá, lễ hội truyền thống. Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà và quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc được UNESCO công nhận Di sản thế giới. Tăng cường đầu tư cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật; tổ chức và đăng cai tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao quy mô lớn. Quan tâm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, từng bước phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, kinh tế thể thao. Quan tâm đầu tư, ban hành các cơ chế, chính sách phát triển văn hoá, thể thao. Công tác báo chí, thông tin xuất bản có chuyển biến tích cực; chủ động trong công tác truyền thông chính sách; phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở. Phong trào thể thao quần chúng phát triển mạnh mẽ, giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường có chuyển biến tích cực. Thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận trong nước và quốc tế, tập trung vào các môn thể thao mũi nhọn và Olympic.

- Công tác y tế; chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân được chú trọng: Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Hạ tầng y tế được đầu tư nâng cấp, các kỹ

thuật y tế tiên tiến được triển khai hiệu quả tại nhiều tuyến, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh hiện đại; nâng cao chất lượng điều trị chuyên sâu. Hệ thống y tế ngoài công lập phát triển nhanh, mạng lưới y tế cơ sở được quan tâm đầu tư. Chú trọng công tác y tế dự phòng, thực hiện quyết liệt nhiều giải pháp khống chế, đẩy lùi dịch bệnh Covid 19 vừa duy trì sản xuất, chống đứt gãy chuỗi cung ứng và dần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành các cơ chế, chính sách nâng cao năng lực của ngành Y tế. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Quan tâm công tác giảm nghèo, thành phố Hải Phòng đã hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo trước 01 năm so với Nghị quyết. Chú trọng giải quyết việc làm, thực hiện tốt chủ trương đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế. Thu nhập bình quân đầu người tăng dần qua các năm. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp của người lao động.

2.3. Về quốc phòng, an ninh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Quốc phòng, an ninh, quân sự địa phương được củng cố, tăng cường; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm; xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh cả về tiềm lực và thế trận. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ, an ninh cơ sở vững mạnh, rộng khắp. Chủ động đấu tranh vô hiệu hóa mọi hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo đảm an ninh chính trị, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ;

- Trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; tập trung thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh; xây dựng, phát huy tốt vai trò hoạt động của các tổ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. Triển khai Đề án đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an thành phố Hải Phòng thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Công tác cải cách hành chính, phân cấp quản lý hành chính và thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân các cấp

3.1. Công tác cải cách hành chính

Dưới sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ), tỉnh Hải Dương (cũ) và sự đồng thuận, vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền; công tác cải cách hành chính của 02 địa phương trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã có những chuyển biến rõ rệt, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, đạt được mục tiêu đề ra tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính. Cụ thể:

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của thành phố Hải Phòng liên tục duy trì trong nhóm tỉnh, thành phố: trong giai đoạn 2021 - 2024, Hải Phòng có 02

năm (2022, 2023) giữ vị trí thứ 2/63 tỉnh, thành và 02 năm (2021, 2024) giữ vị trí thứ nhất trong Bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính. Đặc biệt năm 2024, Hải Phòng là địa phương đứng đầu bảng xếp hạng cả 03 chỉ số (Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng và Chỉ số năng lực cạnh tranh).

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh Hải Dương do Bộ Nội vụ đánh giá tăng đáng kể từ năm 2021 đến nay: năm 2021 đứng thứ 19/63 tỉnh, thành phố, 2022 đứng thứ 47/63 tỉnh, thành phố; năm 2023 đứng thứ 22/63 tỉnh, thành phố; năm 2024 đứng thứ 13/63 tỉnh, thành phố, trong đó, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Hải Dương năm 2021 tăng 34 bậc so với năm 2020, đứng thứ 13/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, nhân dân có tiến bộ rõ rệt, người dân ngày càng tham gia nhiều hơn, tham gia giám sát những hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và cơ bản đồng thuận, ủng hộ các chủ trương, đường lối, chính sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố; các vấn đề khó khăn, bức xúc của người dân luôn được tiếp nhận, giải quyết kịp thời.

3.2. Về thực hiện phân cấp

a) Giai đoạn từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2025

- Quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phân cấp, ủy quyền, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp đã chỉ đạo rà soát, đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý trên các lĩnh vực, phát huy tính năng động, sáng tạo của các cấp chính quyền địa phương, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, khắc phục được cơ bản các vấn đề trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị; phân định rõ hơn về thẩm quyền trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong tổ chức thực hiện (các nội dung phân cấp quản lý đã được Ủy ban nhân dân thành phố thể chế hóa bằng các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố). Thực hiện phân cấp gắn với đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách và đẩy mạnh cơ chế tự chủ tài chính cho cơ quan hành chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách, tiết kiệm chi tiêu công và thúc đẩy việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong giai đoạn 2021 - 2024, Ủy ban nhân dân 02 tỉnh, thành phố đã ban hành 41 quyết định về phân cấp. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Nội vụ xây dựng Đề án “Đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng” trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

b) Từ ngày 01/7/2025 đến nay

- Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

+ Chỉ đạo⁷ các Sở, ban, ngành, địa phương tập trung rà soát tổng thể hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan để tham mưu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với 951 văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đồng bộ với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

+ Chỉ đạo các sở, ngành triển khai, hướng dẫn thực hiện 29 Nghị định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền.

+ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 28 quyết định về phân cấp, ủy quyền; trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã⁸.

- Đối với các sở, ngành thành phố:

+ Có 10/13 sở, ban, ngành thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị định về phân cấp, phân quyền thuộc lĩnh vực quản lý tại cơ quan, đơn vị⁹; 09/13 sở, ban, ngành¹⁰ ban hành hướng dẫn để Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp hoặc ủy quyền thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

+ Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp, ủy quyền đối với 439 thẩm quyền thuộc lĩnh vực quản lý (gồm 52 thẩm quyền phân cấp và 387 thẩm quyền ủy quyền).

+ Sở Tư pháp đã phối hợp với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Chuyên đề An ninh Hải Phòng thực hiện từ 3-5 tin bài/tuần tuyên truyền về chính sách, pháp luật, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, các Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền bằng các hình thức phong phú, phù hợp, hiệu quả.

- Như vậy, từ sau ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện rà soát các Nghị định của Chính phủ quy định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp trong các lĩnh vực, báo cáo đề xuất nội dung cơ quan Trung ương phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

⁷ Công văn số 1182/UBND-KSTTHC ngày 23/5/2025 về việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 1226/UBND-NSKTGS ngày 29/5/2025 về việc rà soát, đề xuất tiếp tục thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản khi thực hiện sáp nhập thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương.

⁸ Hải Phòng là địa phương đầu tiên trong cả nước thực hiện.

⁹ gồm: Nội vụ, Tư pháp, Xây dựng, Y tế, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra thành phố

¹⁰ gồm: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Thanh tra

thành phố, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã với tổng số thẩm quyền được phân định, phân quyền, phân cấp cho địa phương là: 1.582, trong đó:

- + Hội đồng nhân dân thành phố: 06 thẩm quyền;
- + Ủy ban nhân dân thành phố: 333 thẩm quyền;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố: 264 thẩm quyền;
- + Hội đồng nhân dân cấp xã: 05 thẩm quyền;
- + Ủy ban nhân dân cấp xã: 415 thẩm quyền;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: 456 thẩm quyền.
- + Các cơ quan, đơn vị khác: 103 thẩm quyền.

- Việc tăng cường phân cấp đã tạo sự chủ động, sáng tạo trong giải quyết công việc, giảm thời gian hội họp, xin ý kiến cấp trên, hạn chế cơ chế xin - cho; góp phần khai thác, sử dụng tốt các nguồn lực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phục vụ tốt hơn nhu cầu của tổ chức và nhân dân; nâng cao trách nhiệm của cấp được ủy quyền, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu địa phương, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ. Quy trình giải quyết công việc được rút ngắn, giảm số lượng văn bản, chuyển dần những việc mang tính sự vụ, dịch vụ hành chính công đang do cơ quan hành chính nhà nước làm sang cho tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thực hiện, hướng tới tinh gọn, chuyên môn hóa bộ máy.

3.3. Thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân các cấp

a) Giai đoạn từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2025

- Ngay sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sắp xếp đã khải trương xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân; quy định rõ thẩm quyền chung của tập thể Ủy ban nhân dân, thẩm quyền riêng của Chủ tịch và trách nhiệm của các thành viên Ủy ban nhân dân trong các lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; trách nhiệm tham mưu giúp việc của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân với cấp ủy cùng cấp, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc cùng cấp và các đoàn thể, thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp, thực hiện nghiêm túc việc giám sát, phản biện xã hội; phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy, tỉnh ủy trong thực hiện công tác dân chủ và dân vận chính quyền trong cơ quan hành chính nhà nước. Đồng thời, Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng ...

- Trong hoạt động, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, của từng thành viên Ủy ban nhân dân. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân đều tuân thủ các quy định pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên, sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp. Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước từ thành phố đến xã, phường, thị trấn; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới. Các thành viên Ủy ban nhân dân tham gia tích cực vào việc giải quyết các công việc chung của tập thể Ủy ban nhân dân, chủ động trong giải quyết công việc và phối hợp công tác. Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Chương trình công tác năm với những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo và các công việc cụ thể nhằm phấn đấu hoàn thành toàn diện, cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm. Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành và các địa phương chủ động xây dựng Chương trình công tác của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp thành phố, tỉnh về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các nội dung cần Ủy ban nhân dân thành phố, tỉnh tập trung, kịp thời chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ 2021-2026, căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương và điều kiện tình hình thực tế của thành phố, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, tỉnh ưu tiên tập trung vào việc tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

b) Từ ngày 01/7/2025 đến nay

- Ngay sau ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 75/2025/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất) nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ

2021 - 2026 đảm bảo đúng quy định. Quy chế làm việc đã thể hiện rõ nguyên tắc làm việc của tập thể, cá nhân, tính dân chủ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

4. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp dưới

a) Giai đoạn từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2025

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành và triển khai thực hiện các kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương trực tiếp làm Trưởng các Đoàn kiểm tra hoặc phân công, ủy quyền cho Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương làm Trưởng đoàn đối với các nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên đề. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp duy trì thường xuyên việc giám sát thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp dưới.

- Nội dung kiểm tra, thanh tra, giám sát đảm bảo toàn diện trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào: việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội, kiểm tra công tác cải cách hành chính, trách nhiệm người đứng đầu, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương công vụ,... Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp trên đối với Ủy ban nhân dân cấp dưới được thực hiện hiệu quả và phù hợp, không gây phiền hà, làm ảnh hưởng tới hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp dưới.

- Các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát được tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định, có sự giám sát chặt chẽ, kết luận khách quan, chính xác và minh bạch. Qua thanh tra, kiểm tra, giám sát đã phát hiện, kiến nghị xử lý nhiều vi phạm; chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn.

b) Từ ngày 01/7/2025 đến nay

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 18/11/2025, lãnh đạo thành phố đã tổ chức kiểm tra tại 96/114 xã, phường, đặc khu (=84%) về hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương và việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong năm 2025 (như: giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, chuyển đổi số...); chỉ đạo các sở, ngành thành phố tổ chức các bộ phận, tổ công tác trực tiếp xuống để nắm bắt tình hình, hướng dẫn các địa phương theo hình thức “cầm tay chỉ việc”; qua đó đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

V. ĐÁNH GIÁ NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương luôn được đánh giá là điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của cả nước với những kết quả nổi bật. Thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương luôn chủ động, sáng tạo trong cụ thể hóa, triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương vào thực tiễn thành phố; đồng thời, có những quyết sách mạnh mẽ, thiết thực để cải thiện đời sống của nhân dân, tạo không khí tin tưởng, tự hào trong nhân dân.

- Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các cấp có nhiều đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, bước đầu thực hiện tốt vai trò kiến tạo, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ thành phố ngang tầm nhiệm vụ. Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã có sự chuyển biến, chất lượng đội ngũ được cải thiện.

- Công tác cải cách hành chính của thành phố có nhiều mô hình, cách làm sáng tạo, nổi bật, đi đầu; kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp luôn trong nhóm các địa phương dẫn đầu; đặc biệt thành phố Hải Phòng trước sắp xếp có 04 năm liền xếp ở vị trí thứ nhất, thứ 2 trên bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của cả nước.

2. Hạn chế, khó khăn

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 còn một số hạn chế, khó khăn như sau:

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa đạt yêu cầu; tỷ trọng khu vực dịch vụ giảm. Chưa có khu công nghiệp công nghệ cao; phát triển công nghiệp hỗ trợ khu vực kinh tế trong nước còn hạn chế. Các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa thực sự phát huy hiệu quả. Thành phố thu hút được nhiều dự án FDI, tập đoàn đa quốc gia nhưng chưa có sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp nội địa, chuyển giao công nghệ, tỷ lệ nội địa hóa chưa cao.

- Công tác lập, phê duyệt và triển khai quy hoạch còn chậm, một số đồ án quy hoạch triển khai thiếu đồng bộ. Tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công tại một số dự án còn chậm.

- Hệ thống hạ tầng đô thị còn có mặt hạn chế, liên kết đô thị - nông thôn còn yếu, chưa phát huy tốt vai trò động lực, dẫn dắt của các đô thị trong phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển các đô thị mới theo mô hình đô thị bền vững, đô thị xanh - thông minh còn ít.

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản còn sai phạm, gây thất thu, thất thoát, chưa có biện pháp hữu hiệu xử lý dứt điểm những dự án đầu tư kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chưa hoàn thành.

- Hạ tầng, các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch còn chưa đồng bộ và hiện đại, một số chưa phát huy hết công năng, thiếu không gian sinh hoạt cộng đồng nhất là khu vực đô thị. Kinh tế thể thao, công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa quy mô còn nhỏ, lẻ; hiệu quả phát huy các di sản văn hóa chưa cao. Việc xây dựng, phát triển khu du lịch Cát Bà, Đồ Sơn trở thành trung tâm du lịch quốc tế còn chậm, chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục - đào tạo còn hạn chế. Mạng lưới khám chữa bệnh và chất lượng dịch vụ còn một số bất cập, chưa trở thành cơ sở y tế lớn cấp vùng.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình quốc tế, khu vực và trong nước có nhiều biến động phức tạp, khó lường; xuất hiện nhiều yếu tố mới, chưa từng có tiền lệ. Giá nguyên, nhiên, vật liệu các ngành sản xuất công nghiệp - xây dựng khan hiếm, tăng cao; tỷ giá ngoại tệ, lãi suất tín dụng biến động mạnh và áp lực cạnh tranh gay gắt gây khó khăn cho các nhà sản xuất và các dự án đầu tư tại thành phố. Các vấn đề an ninh phi truyền thống diễn biến phức tạp, dịch bệnh Covid-19, bão Yagi... ảnh hưởng trực tiếp tới phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

- Doanh nghiệp thay đổi chiến lược sản xuất kinh doanh làm giảm mạnh nguồn thu thuế. Bên cạnh đó, nhiều chính sách miễn, giảm thuế (thuế bảo vệ môi trường, thuế VAT, lệ phí trước bạ với ô tô điện, tiền thuê đất...) được ban hành nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp đã tác động sâu rộng đến hệ thống chính trị và đời sống xã hội, giai đoạn đầu không tránh khỏi khó khăn, lúng túng nên cần có thời gian để khắc phục, hoàn thiện.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được cụ thể hóa chậm, có nội dung chưa sát thực tế, chưa bảo đảm tính hệ thống và toàn diện; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung chưa kịp thời. Công tác dự báo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn lúng túng, bị động, thiếu quyết liệt.

- Năng lực lãnh đạo, tầm nhìn, tinh thần trách nhiệm của một số lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu và sự thay đổi nhanh chóng tình hình thực tế.

- Hiệu lực quản lý nhà nước ở một số ngành, lĩnh vực còn hạn chế, nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn chưa đồng đều, nguồn lực từ xã hội hoá còn hạn chế; cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương nhất là xử lý những việc mới, việc khó có lúc còn bị động, thiếu chặt chẽ.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, vi phạm kỷ luật đảng và pháp luật đã bị xử lý, làm giảm niềm tin trong Nhân dân.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Với mục tiêu đến năm 2030, xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố cảng biển công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tâm cỡ khu vực Đông Nam Á; tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo; là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước, trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ biển. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao, an sinh và phúc lợi xã hội toàn diện, tiệm cận các thành phố tiêu biểu trong khu vực; quốc phòng - an ninh - trật tự an toàn xã hội vững chắc. Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố đoàn kết, có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng cống hiến; đi đầu trong xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 - 2031 nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã cần tập trung quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030; đồng thời, triển khai nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quy định của các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp với các hình thức hiệu quả, phù hợp gắn với định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm. Đặc biệt, việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện không rập khuôn, cứng nhắc mà phải sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của thành phố, của địa phương; rõ các nhiệm vụ tập trung làm ngay và các nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình; rõ trách nhiệm thực hiện gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đánh giá rút kinh nghiệm. Nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược, tính khả thi, năng lực thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

Từ những kết quả đã đạt được trong công tác chỉ đạo, điều hành của nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố và cấp xã trong nhiệm kỳ 2026 - 2031 tập trung triển khai thực hiện các nội dung dung sau:

- Đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước từ thành phố đến xã, phường, đặc khu; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững quốc phòng an ninh.

- Tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, của từng thành viên Ủy ban nhân dân. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân đều tuân thủ các quy định pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, lãnh đạo của Thành ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của thành phố; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước từ thành phố đến xã, phường, đặc khu; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố, cấp xã theo hướng quyết liệt, cụ thể, chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn của địa phương, đơn vị, giảm hội họp không cần thiết.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật công nghệ trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp như: Hệ thống thông tin, báo cáo quốc gia; Hệ thống cổng dịch vụ công quốc gia; Hệ thống Cổng dịch vụ công thành phố; ... Áp dụng các biện pháp quản lý, điều hành thông thoáng; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc.

Chú trọng đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong kê khai tài sản, thu nhập của người có trách nhiệm, quyền hạn ... Đầu tư, nâng cấp, áp dụng các phần mềm quản lý điều hành của thành phố; phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống phần mềm lưu trữ điện tử; ...

III. CÔNG TÁC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

- Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững; Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng hiện đại, bền vững; Phát triển năng lượng sạch, từng bước trở thành trung tâm năng lượng sạch hàng đầu cả nước; Tập trung triển khai có hiệu quả việc xây dựng Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội và Quyết định số 4068/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Phát triển dịch vụ logistics, thương mại và cảng biển hiện đại; Phát triển du lịch biển, di sản và văn hóa gắn với hội nhập quốc tế; Phát triển nông nghiệp hàng hóa hiện đại, hiệu quả, bền vững.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập; tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; Khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư, trong đó chú trọng thu hút FDI có chọn lọc, vốn tư nhân trong và ngoài nước vào các dự án hạ tầng, đô thị, nhà ở xã hội, du lịch, khu công nghiệp, kinh tế.

- Tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nông thôn; Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, gắn với đẩy mạnh liên kết vùng, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế; Đầu tư xây dựng các trục giao thông đường bộ là động lực phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm phát triển đồng đều, hài hòa các khu vực của thành phố; Chủ động triển khai các hoạt động hợp tác trong phát triển kinh tế - xã hội với các địa phương trong vùng đồng bằng sông Hồng và các địa phương khác trong cả nước, nhằm thúc đẩy liên kết vùng hiệu quả trên các lĩnh vực quy hoạch, giao thông, du lịch, dịch vụ logistics, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.... Phát huy vai trò cực tăng trưởng của thành phố trong tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; khai thác tốt các hành lang, vành đai kinh tế nối với Thủ đô và hành lang kinh tế ven biển.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; Triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2050, đưa Hải Phòng đi đầu về phát triển xanh và bền vững; Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số;

- Phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng; bảo đảm tiến bộ công bằng xã hội, an sinh xã hội; Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao; Chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên lực lượng lao động; đổi mới nội dung và phương thức giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiên bộ, công bằng xã hội, bình đẳng giới, an sinh xã hội; Hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu quốc gia khác. Đến năm 2028 không còn hộ nghèo trên địa bàn (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).

- Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc; Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện; Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện trên các lĩnh vực; xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố kết nối toàn cầu”, trung tâm tổ chức các sự kiện quốc tế; nâng cao hiệu quả ký kết và triển khai các thỏa thuận hợp tác quốc tế.

IV. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÂN CẤP QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

- Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử. Ủy ban nhân dân các cấp cần xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo và bố trí nguồn lực cần thiết để tổ chức triển khai, thực hiện. Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 với một số chỉ tiêu cụ thể như sau: 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Chỉ số hài lòng với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt tối thiểu 90%; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Số hóa toàn bộ dữ liệu đất đai, quy hoạch, thủ tục đầu tư, kinh doanh; triển khai “luồng xanh” thủ tục hành chính đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai. Định kỳ, thường xuyên đối thoại, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp, ủy quyền, bảo đảm đồng bộ với các điều kiện, tiêu chí và nguồn lực để thực hiện và gắn với thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn. Nâng cao tính chủ động, sáng tạo và phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp, phân quyền; chấn chỉnh các trường hợp thực hiện kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm cá nhân. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp phải tuân thủ các quy định pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên, sự lãnh đạo của cấp ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Phần III

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương và Ủy ban nhân dân các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh chung có nhiều thuận lợi là cơ bản đan xen những khó khăn, thách thức. Nhờ có sự đổi mới, sáng tạo trong hoạt động, với quyết tâm chính trị cao đã góp phần đưa Hải Phòng, Hải Dương phát triển tương xứng với tiềm năng và lợi thế, đúng với kỳ vọng của Trung ương và tiềm lực của thành phố, của tỉnh trở thành điểm sáng của cả nước. Bám sát sự lãnh đạo của Trung ương, với sự đoàn kết, thống nhất cao của Đảng bộ; với niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân; bằng sự nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, sự chủ động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thành ủy và cấp ủy các cấp, hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các cấp đã đảm bảo yêu cầu đề ra, giúp thành phố Hải Phòng đạt được những thành tựu nổi bật, đột phá, mở ra một thời kỳ phát triển mới của thành phố, tiến tới thực hiện toàn diện, thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Được sự quan tâm của Trung ương, ngày 27/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Đến nay, thành phố đang khẩn trương triển khai thực hiện. Đề nghị Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành tiếp tục quan tâm nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, có tính đột phá, tạo điều kiện để Hải Phòng phát huy được các tiềm năng, thế mạnh, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP VP UBND TP;
- Sở Nội vụ;
- Phòng NVKTGS;
- Lưu: VT, P.T.Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phụ lục 1
SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG, THÀNH VIÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021

(Kèm theo Báo cáo số 434 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Đơn vị	Chức danh	Số lượng					Tuổi			Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị			
			Tổng số	Nữ	Kiểm bí thư	Kiểm Phó Bí thư	Tái cử	Dưới 35	Từ 35-50	Trên 50	Sơ cấp, chưa qua đào tạo	Trung cấp, Cao đẳng	Đại học	Sau đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
I		THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG																
1	Cấp tỉnh	Chủ tịch	1			1				1				1			1	
		Phó Chủ tịch	3				1		1	2				3			3	
		Ủy viên	21	3			1		11	10			4	17			14	7
2	Cấp huyện	Chủ tịch	14	1	1	13	1		9	5			3	11			13	1
		Phó Chủ tịch	30	2		1	3		20	10			9	21			27	3
		Ủy viên	196	36			22	1	148	47		1	76	119		34	154	8
3	Cấp xã	Chủ tịch	217	12	17	200	49		141	76		5	171	41		201	16	
		Phó Chủ tịch	266	48		1	70	11	195	60		7	224	35		266		
		Ủy viên	439	8		1	112	62	328	49		144	270	25	14	414	11	
	II	TỈNH HẢI DƯƠNG																
1	Cấp tỉnh	Chủ tịch	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0
		Phó Chủ tịch	3	0	0	0	3	0	0	3	0	0	0	3	0	0	3	0
		Ủy viên	19	1	0	0	16	0	8	11	0	0	1	18	0	0	19	0

TT	Đơn vị	Chức danh	Số lượng					Tuổi			Trình độ chuyên môn				Trình độ lý luận chính trị			
			Tổng số	Nữ	Kiểm bí thư	Kiểm Phó Bí thư	Tái cử	Dưới 35	Từ 35-50	Trên 50	Sơ cấp, chưa qua đào tạo	Trung cấp, Cao đẳng	Đại học	Sau đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân
2	Cấp huyện	Chủ tịch	12	2	0	10	4	0	6	6	0	0	2	10	0	0	10	2
		Phó Chủ tịch	27	3	0	0	12	0	10	17	0	0	11	16	0	0	27	0
		Ủy viên	153	23	0	0	52	1	103	49	0	0	73	80	0	21	126	6
3	Cấp xã	Chủ tịch	235	6	55	94	109	16	107	112	0	6	199	30	1	215	18	1
		Phó Chủ tịch	263	20	2	0	106	8	159	96	0	14	243	6	2	260	0	1
		Ủy viên	448	1	2	1	105	59	315	74	0	117	323	8	26	418	3	1

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phụ lục 2
CƠ CẤU, THÀNH PHẦN THÀNH VIÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

(Kèm theo Báo cáo số 434 /BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Đơn vị	Chức danh	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tuổi trẻ	Ngoài Đảng	Tái cử	Tôn giáo	Ghi chú
I	THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG									
1	Cấp tỉnh	Chủ tịch	1	0	0	0	0	0	0	
		Phó Chủ tịch	3	0	0	0	0	1	0	
		Ủy viên	21	3	0	0	0	1	0	
		Chủ tịch	14	1	0	0	0	1	0	
2	Cấp huyện	Phó Chủ tịch	30	2	0	0	0	3	0	
		Ủy viên	196	36	0	0	0	22	0	
		Chủ tịch	217	12	0	0	0	49	0	
3	Cấp xã	Phó Chủ tịch	266	48	0	11	0	70	0	
		Ủy viên	439	8	0	62	0	112	1	
II	TỈNH HẢI DƯƠNG									
1	Cấp tỉnh	Chủ tịch	1	0	0	0	0	1	0	
		Phó Chủ tịch	3	0	0	0	0	3	0	
		Ủy viên	19	1	0	0	0	16	0	
2	Cấp huyện	Chủ tịch	12	2	0	0	0	4	0	
		Phó Chủ tịch	27	3	0	0	0	12	0	
		Ủy viên	153	23	0	1	0	52	0	
3	Cấp xã	Chủ tịch	235	6	0	16	0	109	0	
		Phó Chủ tịch	263	20	3	8	0	106	1	
		Ủy viên	448	1	1	59	0	105	1	

